

Số: 61 /NQ-HĐND

Nghi Xuân, ngày 30 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc triển khai thí điểm Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn và ban hành một số chính sách bảo vệ môi trường

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 09/7/2019 của UBND huyện về việc ban hành Nghị quyết thông qua Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn và một số chính sách bảo vệ môi trường; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí triển khai thí điểm Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 08/7/2019 của UBND huyện về việc phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn (Có Đề án kèm theo) với các nội dung sau:

1. Triển khai thí điểm 100% hộ có điều kiện xử lý rác hữu cơ tại nguồn trên địa bàn một (01) địa phương và tất cả các hộ có điều kiện xử lý rác hữu cơ tại nguồn tại các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn hai (02) địa phương khác.

2. Các chính sách hỗ trợ về tập huấn phổ biến, hướng dẫn; hỗ trợ thùng phân loại rác sinh hoạt và công trình xử lý rác hữu cơ tại nguồn khi triển khai thí điểm Đề án cụ thể như sau:

a) Ngân sách huyện hỗ trợ 100% kinh phí tập huấn phổ biến Đề án và hướng dẫn quy trình phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn trên địa bàn các địa phương thí điểm, mức hỗ trợ tối đa không quá 40 triệu đồng/địa phương.

b) Ngân sách huyện hỗ trợ 100% một (01) thùng 2 ngăn để phân loại rác sinh hoạt cho các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh hoặc có khẩu không kinh doanh có điều kiện xử lý rác hữu cơ tại nguồn ký cam kết thực hiện trên địa bàn các địa phương thí điểm.

c) Ngân sách huyện hỗ trợ một (01) lần 50% tổng giá trị các công trình xử lý rác hữu cơ tại nguồn cho các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh hoặc có khẩu không kinh doanh có điều kiện xử lý rác hữu cơ tại nguồn ký cam kết thực hiện trên địa bàn các địa phương thí điểm, tối đa không quá 1.000.000 đồng/hộ gồm: Làm nắp hố rác di động; xây dựng, lắp đặt bể ủ rác hữu cơ hoặc các công trình xử lý rác hữu cơ khác tại hộ gia đình.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ công tác thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật.

Ngân sách huyện hỗ trợ tiền vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng từ các khu vực lưu chứa trên địa bàn các xã, thị trấn.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ khu xử lý rác sinh hoạt:

Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 39/2018/NQ-HĐND ngày 27/9/2017 của Hội đồng nhân dân huyện về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 27/9/2017 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện như sau:

a) Ngân sách huyện hỗ trợ 15% tổng giá trị lò đốt xử lý rác sinh hoạt của cơ sở xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn huyện đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành, tối đa không quá 1 tỷ đồng/lò đốt.

b) Ngân sách huyện hỗ trợ 30% tổng kinh phí xây dựng các công trình: nhà xưởng, máy xé rác và băng chuyền tại cơ sở xử lý rác sinh hoạt, tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện:

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai Nghị quyết; ban hành hướng dẫn hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán hỗ trợ ngân sách theo quy định hiện hành.

b) Sau một (01) năm triển khai thí điểm kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn; chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện Đề án (nếu có) trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua để triển khai thực hiện trên địa bàn toàn huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Khóa XX, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh;
 - TT Huyện uỷ, TT HĐND huyện;
 - Lãnh đạo UBND, TT UBMTTQ huyện;
 - Đại biểu HĐND huyện;
 - Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và hội cấp huyện;
 - HĐND, UBND các xã, thị trấn;
 - Lưu: VT;
- Gửi: + Bản ĐT: Các thành phần nhận văn bản qua IO;
+ Văn bản giấy: Các thành phần còn lại.



Phan Thị Kim Oanh